

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu, đường giao thông nông thôn và tổ chức giao thông trên các tuyến đường giao thông nông thôn; quy định việc phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 32/2014/TT-BGTVT ngày 08/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác đường giao thông nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 686/TTr-SGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu, đường giao thông nông thôn và tổ chức giao thông trên các tuyến đường giao thông nông thôn; quy định việc phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các



huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; *g*
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Tổng hợp;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Công báo - Tin học;
- Lưu: VT (Thang-002).

VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *g***



Dương Thành Trung

QUY ĐỊNH

Về phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu, đường giao thông nông thôn và tổ chức giao thông trên các tuyến đường giao thông nông thôn; quy định việc phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2016/QĐ-UBND
ngày 06 / 5 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định về phân công, phân cấp và trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu, đường giao thông nông thôn (sau đây gọi tắt là GTNT) và tổ chức giao thông trên các tuyến đường GTNT; quy định việc phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

b) Các vấn đề khác liên quan đến quản lý, vận hành khai thác đường GTNT và cầu GTNT thực hiện theo Thông tư số 32/2014/TT-BGTVT ngày 08/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác đường GTNT; Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn và các quy định của pháp luật hiện hành.

c) Việc bảo trì đường GTNT và cầu GTNT thực hiện theo Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

d) Việc tổ chức giao thông trên cầu GTNT thực hiện theo quy định tại Thông tư số 84/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức giao thông và đặt biển báo hiệu hạn chế trọng lượng xe qua cầu đường bộ.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, vận hành khai thác cầu, đường GTNT, tổ chức giao thông trên các tuyến đường GTNT và việc lập, thẩm định, phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Chương II
PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP VÀ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ,
VẬN HÀNH KHAI THÁC CẦU, ĐƯỜNG GTNT VÀ TỔ CHỨC
GIAO THÔNG TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GTNT

Điều 2. Xác định chủ quản lý sử dụng đường GTNT và cầu trên đường GTNT

1. Đối với cầu, đường thuộc sở hữu Nhà nước:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Chủ quản lý sử dụng đối với: Đường huyện thuộc địa bàn quản lý do Nhà nước đầu tư hoặc nhận bàn giao từ cộng đồng dân cư, các tổ chức, cá nhân đóng góp vốn đầu tư xây dựng; cầu trên hệ thống đường huyện.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã làm Chủ quản lý sử dụng đối với: Đường GTNT (*trừ đường huyện*) thuộc địa bàn quản lý do Nhà nước đầu tư hoặc nhận bàn giao từ cộng đồng dân cư, các tổ chức, cá nhân đóng góp vốn đầu tư xây dựng đối với tuyến đường xã, đường trục thôn, đường trong ngõ xóm và các điểm dân cư tương đương, đường trục chính nội đồng; các cầu trên đường GTNT do xã quản lý.

c) Đối với các cầu bắc qua kênh rạch giữa hai địa phương thì hai địa phương thỏa thuận, thống nhất một đơn vị làm Chủ quản lý sử dụng.

2. Cầu, đường do cộng đồng dân cư hoặc các tổ chức, cá nhân đóng góp vốn đầu tư xây dựng và các trường hợp không thuộc sở hữu Nhà nước thì Chủ đầu tư là Chủ quản lý sử dụng cầu, đường (*đường trục thôn, đường trong ngõ xóm và các điểm dân cư hoặc tương đương*).

Trường hợp cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân sau khi đầu tư xây dựng xong không đủ khả năng làm Chủ quản lý sử dụng công trình thì căn cứ vị trí cầu, đường và quy mô công trình để thực hiện theo phân công, phân cấp quản lý và quy định tại khoản 1 Điều này để thực hiện.

3. Trường hợp đường GTNT, cầu GTNT được xây bằng nhiều nguồn vốn thì các bên thống nhất lựa chọn Chủ quản lý sử dụng cầu, đường GTNT.

Điều 3. Trách nhiệm trong quản lý, vận hành khai thác cầu, đường GTNT, tổ chức giao thông trên các tuyến đường GTNT

1. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

a) Hướng dẫn, kiểm tra theo thẩm quyền việc thực hiện các quy định về quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu GTNT, tổ chức giao thông trên các tuyến đường GTNT thuộc địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

b) Thỏa thuận với Chủ đầu tư, Chủ quản lý sử dụng đường GTNT, cầu GTNT về Quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình đặc biệt trên đường GTNT, cầu GTNT khi có đề nghị.

c) Rà soát và tổng hợp tình hình quản lý, vận hành khai thác toàn bộ đường GTNT, cầu GTNT thuộc địa bàn tỉnh, danh sách các tuyến đường GTNT, cầu GTNT hư hỏng, xuống cấp không đủ điều kiện khai thác an toàn

để báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức quản lý, vận hành khai thác hệ thống đường GTNT, cầu GTNT và tổ chức giao thông đối với các tuyến đường GTNT thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Trực tiếp lập *(hoặc thuê tư vấn đủ năng lực kinh nghiệm lập)* Quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình đặc biệt trên đường GTNT, cầu GTNT; tổ chức giao thông đối với các tuyến đường GTNT và cầu GTNT thuộc thẩm quyền quản lý đang sử dụng nhưng chưa có Quy trình quản lý, vận hành khai thác, chưa có phương án tổ chức giao thông.

c) Tổ chức thẩm định *(hoặc thuê tư vấn thẩm tra)*, phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình đặc biệt trên đường GTNT, cầu GTNT thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ quản lý sử dụng trên địa bàn, cộng đồng dân cư và các cơ quan chuyên môn trực thuộc trong việc thực hiện các trách nhiệm đối với việc quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu GTNT và tổ chức giao thông đối với các tuyến đường GTNT thuộc địa bàn.

e) Tổng hợp tình hình quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu GTNT; danh sách đường GTNT, cầu GTNT thuộc địa bàn bị hư hỏng, xuống cấp không đủ điều kiện khai thác an toàn để báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải xử lý.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức quản lý, vận hành khai thác hệ thống đường GTNT, cầu GTNT và tổ chức giao thông đối với các tuyến đường GTNT thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Trực tiếp lập *(hoặc thuê tư vấn đủ năng lực kinh nghiệm lập)* Quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình đặc biệt trên đường GTNT, cầu GTNT; tổ chức giao thông đối với các tuyến đường GTNT, cầu GTNT thuộc thẩm quyền quản lý đang sử dụng nhưng chưa có Quy trình quản lý, vận hành khai thác, chưa có phương án tổ chức giao thông.

c) Tổ chức thẩm định *(hoặc thuê tư vấn thẩm tra)*, phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình đặc biệt trên đường GTNT, cầu GTNT thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc chủ quản lý sử dụng trên địa bàn và cộng đồng dân cư trong việc thực hiện trách nhiệm đối với việc quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu GTNT thuộc quyền sở hữu của cộng đồng dân cư theo quy định.

e) Phát hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn các tổ chức, cá nhân phá hoại công trình cầu, đường GTNT, phá hoại các công trình giao thông khác, xâm phạm hành lang an toàn đường bộ và các hành vi bị nghiêm cấm đối với công trình đường GTNT, cầu GTNT trên địa bàn.

g) Tổng hợp tình hình quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu

GTNT; danh sách đường GTNT, cầu GTNT thuộc địa bàn bị hư hỏng, xuống cấp không đủ điều kiện khai thác an toàn để báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý.

4. Trách nhiệm của cộng đồng dân cư sở hữu cầu, đường GTNT

a) Tổ chức quản lý, vận hành khai thác đường GTNT và cầu GTNT do cộng đồng làm Chủ quản lý sử dụng.

b) Trực tiếp lập (*hoặc thuê tư vấn đủ năng lực kinh nghiệm lập*) Quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình đặc biệt trên đường GTNT, cầu GTNT thuộc thẩm quyền quản lý đang sử dụng nhưng chưa có Quy trình quản lý, vận hành khai thác.

c) Thẩm định (*hoặc thuê tư vấn thẩm tra*), phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu GTNT thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quản lý, vận hành khai thác đường GTNT và cầu GTNT để bảo đảm an toàn giao thông, an toàn cho công trình, phòng chống tai nạn; báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quản lý, vận hành khai thác đường GTNT, cầu GTNT cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Phát hiện và ngăn chặn các tổ chức, cá nhân phá hoại công trình cầu, đường GTNT, xâm phạm hành lang an toàn đường bộ và các hành vi bị nghiêm cấm đối với công trình đường GTNT, cầu GTNT, đồng thời trình báo với cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY TRÌNH QUẢN LÝ, VẬN HÀNH KHAI THÁC CẦU VÀ CÁC CÔNG TRÌNH ĐẶC BIỆT TRÊN ĐƯỜNG GTNT

Điều 4. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT

1. Đối với cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT được xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp: Đơn vị tư vấn thiết kế có trách nhiệm lập, Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định, phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác. Trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư thuê tư vấn thẩm tra Quy trình quản lý vận hành, khai thác cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT trước khi phê duyệt. Tư vấn thẩm tra phải chịu trách nhiệm về chất lượng và nội dung quy trình do mình thẩm tra.

2. Đối với cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT đang khai thác, sử dụng: Chủ quản lý sử dụng theo quy định tại Điều 2 của Quy định này tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt Quy trình quản lý, khai thác. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cộng đồng dân cư, cá nhân là Chủ đầu tư, Chủ quản lý sử dụng đường GTNT, cầu GTNT thì trước khi phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác phải thỏa thuận với Sở

Giao thông vận tải.

3. Đối với cầu và các công trình đặt biệt trên đường GTNT do cộng đồng dân cư làm chủ sở hữu mà không có kinh phí thực hiện việc quản lý, vận hành khai thác thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ kinh phí sửa chữa những hạng mục cần thiết để đảm bảo an toàn giao thông. Trường hợp này việc lập, thẩm định, phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành thực hiện như quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặt biệt trên đường GTNT có thể được sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện. Người có thẩm quyền phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặt biệt trên đường GTNT quyết định hoặc ủy quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy trình quản lý, vận hành khai thác.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các Chủ đầu tư, Chủ quản lý sử dụng có trách nhiệm triển khai thực hiện việc quản lý, vận hành khai thác cầu GTNT, đường GTNT, tổ chức giao thông trên các tuyến đường GTNT và phê duyệt Quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu và các công trình đặc biệt trên đường GTNT theo phân công, phân cấp tại Quy định này.

2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành chức năng có liên quan hướng dẫn các địa phương, các Chủ đầu tư, Chủ quản lý sử dụng trên địa bàn tỉnh việc thực hiện Quy định này và theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình tổ chức thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức bộ phận chuyên môn thực hiện và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các Chủ đầu tư, Chủ quản lý sử dụng trong việc quản lý, vận hành khai thác cầu GTNT, đường GTNT, tổ chức giao thông trên các tuyến đường GTNT trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc thì đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, nghiên cứu đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Thành Trung